TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2017/QĐST-HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 25 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ***Bà Phạm Thị Thu Huyền.***

Các Hội thẩm nhân dân: ***1. Ông Đoàn Xuân Miễn.***

2. Ông Nguyễn Viết Thắng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 8 điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điểm 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết).

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 718/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự:

*** <u>Nguyên đơn</u>**: ***Chị Nguyễn Thị H*** – sinh năm 1985.

Nghề nghiệp: Phó phòng dự án Công ty TNHH Công nghiệp T.

HKTT: phường T – quận H – TP H

Nơi ở: phường T – quận H – TP H

*** <u>Bị đơn</u>: *Anh Vũ Hồng P* -** sinh năm 1969.

Nghề nghiệp: Tự do.

HKTT và nơi ở: phường T – quận H – TP H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về tình cảm*: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Hồng P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Hồng P xác nhận có 01 con chung là Vũ Hữu Anh T – sinh ngày 26/5/2009.

Giao cháu Vũ Hữu Anh T cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 12/2017 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

+ *Về tài sản và nhà ở chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Hồng P tự giải quyết và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ *Về vay nợ chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Hồng P xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ *Về án phí*: Chị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 03074 ngày 28/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H – thành phố Hà Nội. Anh P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND quận H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Huyền